

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: chị **Phạm Thúy H**, sinh năm 1997.

Nơi thường trú: **tổ A, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.**

- Bị đơn: anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1995.

Nơi thường trú: **tổ A, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thúy H** và anh **Nguyễn Đức T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Phạm Thúy H** và anh **Nguyễn Đức T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị **Phạm Thúy H** và anh **Nguyễn Đức T** có 01 con chung **Nguyễn Ngọc Mẫn N** (sinh ngày 03/12/2018). Khi ly hôn, chị **Phạm Thúy H** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến

khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh **Nguyễn Đức T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: không có.

- Về án phí: chị **Phạm Thúy H** tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí chị **H** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002284 ngày 07/5/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) cho chị **Phạm Thúy H**. Chị **H** đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan

